

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG THCS TRUNG SƠN

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
I	Điều kiện tuyển sinh	Hoàn thành chương trình tiểu học Địa bàn: Xã Bình Hưng	Đã học xong lớp 6, đủ điều kiện lên lớp 7 (Xếp loại hai mặt giáo dục ở lớp 6 từ đạt trở lên) từ trường THCS Nguyễn Thái Bình	Đã học xong lớp 7, đủ điều kiện lên lớp 8 (Xếp loại hai mặt giáo dục ở lớp 7 từ trung bình trở lên) từ trường THCS Nguyễn Thái Bình	Đã học xong lớp 8, đủ điều kiện lên lớp 9 (Xếp loại hai mặt giáo dục ở lớp 8 từ trung bình trở lên) từ trường THCS Nguyễn Thái Bình
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Chương trình phổ thông 2018	Chương trình phổ thông 2018	Chương trình phổ thông 2018	Giáo dục quốc dân Trung học cơ sở (Quyết định 16)
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường và xã hội - Tạo điều kiện cho HS đến trường. - Có thái độ học tập đúng đắn, cầu tiến, chăm chỉ. - Thực hiện đúng nội quy học sinh, nhà trường ban hành.			
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Có 6 phòng chức năng đáp ứng việc dạy – học - Sân chơi rộng rãi - Tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa gắn liền với việc rèn kỹ năng sống cho học sinh			
VI	Kết quả năng lực,	- Đạo đức:	- Đạo đức:	- Đạo đức:	- Đạo đức:

phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	75% Tốt; 25% Khá - Học tập: 35% Giỏi, 35% Khá; 28% Trung bình; 2% Yếu - Sức khỏe học sinh: 100% bình thường, không xuất hiện cong vẹo cột sống	75% Tốt; 25% Khá - Học tập: 35% Giỏi, 35% Khá; 28% Trung bình; 2% Yếu - Sức khỏe học sinh: 100% bình thường, không xuất hiện cong vẹo cột sống	75% Tốt; 25% Khá - Học tập: 35% Giỏi, 35% Khá; 28% Trung bình; 2% Yếu - Sức khỏe học sinh: 100% bình thường, không xuất hiện cong vẹo cột sống	75% Tốt; 25% Khá - Học tập: 35% Giỏi, 35% Khá; 28% Trung bình; 2% Yếu - Sức khỏe học sinh: 100% bình thường, không xuất hiện cong vẹo cột sống
Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Hoàn tất chương trình lớp 6 và đủ khả năng tiếp tục học tập ở lớp 7	Hoàn tất chương trình lớp 7 và đủ khả năng tiếp tục học tập ở lớp 8	Hoàn tất chương trình lớp 8 và đủ khả năng tiếp tục học tập ở lớp 9	- Hoàn tất chương trình lớp 9 và đủ điều kiện xét tốt nghiệp THCS - Đủ khả năng học tập tiếp ở THPT và các trường Trung cấp nghề

Bình Chánh, ngày 01 tháng 10 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Phan Thanh Tuấn

Biểu mẫu 11

**UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG THCS TRUNG SƠN**

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở
năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	16	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	16	2.1
2	Phòng học bán kiên cố	-	-
3	Phòng học tạm	-	-
4	Phòng học nhờ	-	-
5	Số phòng học bộ môn	5	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	1	-
7	Bình quân lớp/phòng học	12/16	0.75
8	Bình quân học sinh/lớp	423/12	35.25
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	7909	18.69
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)		
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	903	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	580	
3	Diện tích thư viện (m ²)	140	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	475	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	96	-
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	0	
1.2	Khối lớp 7	0	
1.3	Khối lớp 8	0	
1.4	Khối lớp 9	0	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	12	



2.1	Khối lớp 6	5	
2.2	Khối lớp 7	3	
2.3	Khối lớp 8	2	
2.4	Khối lớp 9	2	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	0	
4	...		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	45	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	12	12/12
2	Cát xét	0	-
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	-
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	3	3/12
5	Thiết bị khác...(bảng tương tác)	1	1/12
6			

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	12	12/12
2	Cát xét	0	-
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	-
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	3	3/12
5	Thiết bị khác...(Bảng tương tác)	1	1/12
..			

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	-
XI	Nhà ăn	500

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	-	-	-
XIII	Khu nội trú	-	-	-

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		5/5		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

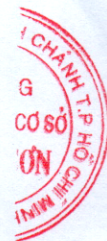
	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Bình Chánh, ngày 01 tháng 10 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Phan Thanh Tuấn



UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG THCS TRUNG SƠN

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của trường trung học cơ sở năm học 2023 - 2024**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	24	0	4	14	0	0	0	11	7	0	11	7	0	0
I	Giáo viên														
	Trong đó số giáo viên dạy môn:	16	0	2	14	2	0	0	6	15		16	6	1	
1	Toán	2	0	0	2	0	0	0	2	0			2		
2	Lý	1	0	0	1	0	0	0	0	1		1			
3	Hóa	1	0	0	1	0	0	0	1	0			1		
4	Sinh	1	0	0	1	0	0	0	1	0		1			
5	Tin học	1	0	0	1	0	0	0	1	0		1			
6	Công nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0	0		0			
7	Thể dục	1	0	0	1	0	0	0	1	0		1			
8	Mỹ Thuật	1	0	0	1	0	0	0	1	0		1			
9	Âm Nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	0		0			
10	Văn	2	0	0	2	0	0	0	2	1		1	1		
11	Sử	1	0	0	1	0	0	0	0	1		1			
12	Địa	1	0	0	1	0	0	0	1	0			1		
13	Anh	3	0	2	1	0	0	0	1	2		2	1		
14	GDCD	1	0	0	1	0	0	0	1	0		0	1		
15	Chuyên trách Thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0	0					
16	Chuyên trách Thiết bị	0	0	0	0	0	0	0	0	0					
17	Chuyên trách Thí nghiệm Lý –Hóa Sinh	0	0	0	0	0	0	0	0	0					

II	Cán bộ quản lý	2	0	2	0	0	0	0	0	2		2			
1	Hiệu trưởng	1	0	1	0	0	0	0	0	1		1			
2	Phó hiệu trưởng	1	0	1	0	0	0	0	0	1		1			
III	Nhân viên	6	0	0	1	0	0	5							
1	Nhân viên văn thư	0	0	0	0	0	0	0							
2	Nhân viên kế toán	1	0	0	1	0	0	0							
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0							
4	Nhân viên y tế	0	0	0	0	0	0	0							
5	Nhân viên thư viện	0	0	0	0	0	0	0							
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0	0	0	0	0	0	0							
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	0	0	0	0	0	0	0							
8	Nhân viên công nghệ thông tin	0	0	0	0	0	0	0							
9	Nhân viên bảo vệ	3	0	0	0	0	0	3							
10	Nhân viên phục vụ	2	0	0	0	0	0	2							

Bình Chánh, ngày 01 tháng 10 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Phan Thanh Tuấn